

Số: 2473 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch của Bộ Công Thương triển khai thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026 - 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 351/2026/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026 - 2030;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Công Thương triển khai thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026 - 2030 tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các Cục, Vụ, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP (CCHC).



KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Ký bởi: VẤN PHÒNG


vpbct@moit.gov.vn

Cơ quan: BỘ CÔNG
THƯƠNG

Ngày ký: 01-10-2026

14:09:05 +07:00

Phan Thị Thắng

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 258/NQ-CP
CỦA CHÍNH PHỦ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2473 /QĐ-BCT ngày 01 tháng 09 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ, sản phẩm đầu ra và đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện, làm cơ sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện.

II. NỘI DUNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian hoàn thành
I. RÀ SOÁT, CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA TTHC VÀ ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ KINH DOANH					
1	Rà soát toàn bộ TTHC, điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ bảo đảm không phát sinh thêm TTHC/điều kiện kinh doanh không cần thiết so với kết quả đã cắt giảm tại 11 Nghị quyết thực hiện Kết luận số 18-KL/TW.	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ; Vụ Pháp chế	Báo cáo kết quả rà soát; Danh mục TTHC, điều kiện kinh doanh đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa (nếu có)	Thường xuyên; báo cáo định kỳ
2	Chuyển từ rà soát từng TTHC đơn lẻ sang rà soát toàn bộ chuỗi công việc, quy trình thực tế liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, thuộc phạm vi quản lý.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo rà soát theo chuỗi quy trình; đề xuất phương án tái cấu trúc quy trình	Quý IV/2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian hoàn thành
3	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC, điều kiện kinh doanh mới trong các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị thuộc Bộ được giao chủ trì soạn thảo; chỉ ban hành khi thật sự cần thiết, hợp pháp, hợp lý, chi phí tuân thủ thấp hơn lợi ích quản lý mang lại; kiên quyết không để phát sinh điều kiện, giấy phép mới tại văn bản khác hoặc trong tổ chức thực hiện.	Văn phòng Bộ	Vụ Pháp chế và các đơn vị thuộc Bộ	Ý kiến thẩm định/đánh giá tác động TTHC đối với 100% dự thảo văn bản có quy định TTHC	Thường xuyên
4	Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, biện pháp quản lý thay thế phù hợp thông lệ quốc tế đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực Công Thương đã được cắt giảm, làm cơ sở chuyển sang quản lý theo phương thức hậu kiểm.	Cục Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số	Vụ Pháp chế và các đơn vị thuộc Bộ	Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được rà soát, sửa đổi, ban hành mới	Năm 2027
5	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa và số hóa 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa Bộ Công Thương với các cơ quan hành chính nhà nước khác và giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đủ	Văn phòng Bộ	Vụ Pháp chế và các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo rà soát; Danh mục TTHC nội bộ được điện tử hóa	Năm 2027

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian hoàn thành
	điều kiện thực hiện trên môi trường điện tử.				
II. CHUYỂN ĐỔI SỐ, SỐ HÓA QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TTHC					
6	Số hóa toàn diện quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Bộ; chuẩn hóa, công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử; tích hợp, cung cấp 100% TTHC đủ điều kiện dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ và Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Cục Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số	Văn phòng Bộ; các đơn vị thuộc Bộ	100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Năm 2027
7	Rà soát, xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo danh mục quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP và đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia; Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành (quản lý thị trường, xuất nhập khẩu, cấp phép điện lực, hóa chất, chứng nhận xuất xứ...) với Cơ sở dữ liệu quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung; bảo đảm nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một	Cục Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số	Văn phòng Bộ; các đơn vị thuộc Bộ	Kết quả kết nối, chia sẻ dữ liệu; 100% kết quả giải quyết TTHC được số hóa, tái sử dụng	Năm 2027

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian hoàn thành
	lần, không yêu cầu lại thành phần hồ sơ đã có trong cơ sở dữ liệu.				
8	Thực hiện điện tử hóa 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp đủ điều kiện thuộc lĩnh vực quản lý; bảo đảm thông tin, giấy tờ, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.	Cục Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số	Văn phòng Bộ; các đơn vị thuộc Bộ	100% chế độ báo cáo doanh nghiệp thực hiện điện tử	Năm 2027
9	Rà soát, đánh giá TTHC/dịch vụ công đáp ứng yêu cầu xây dựng dịch vụ công trực tuyến chủ động theo các mức độ quy định tại Nghị định số 224/2026/NĐ-CP và theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tư pháp.	Cục Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số	Văn phòng Bộ; các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo rà soát, đánh giá; danh mục dịch vụ công trực tuyến chủ động	Quý IV/2026

III. ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ SANG HẬU KIỂM DỰA TRÊN RỦI RO

10	Hoàn thiện cơ chế hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành trên cơ sở quản lý rủi ro; xây dựng tiêu chí phân loại đối tượng quản lý theo mức độ tuân thủ để giảm yêu cầu cấp phép, chấp thuận trước đối với hoạt động rủi ro thấp trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.	Các đơn vị thuộc Bộ chủ trì thực hiện đối với lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ	Bộ tiêu chí phân loại rủi ro; quy trình hậu kiểm theo mức độ tuân thủ	Năm 2027
----	---	--	---------------------------	---	----------

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian hoàn thành
11	Tăng cường ứng dụng dữ liệu, công nghệ số để theo dõi, giám sát tuân thủ của doanh nghiệp; thiết kế cơ chế cảnh báo sớm, xử lý kịp thời đối với ngành, nghề có rủi ro phát sinh.	Cục Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số	Văn phòng Bộ; các đơn vị thuộc Bộ	Hệ thống/công cụ giám sát tuân thủ theo dữ liệu	Năm 2027 – 2028
IV. PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN VÀ BỐ TRÍ NGUỒN LỰC THỰC THI					
12	Rà soát, thực hiện phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và quy định pháp luật hiện hành; bảo đảm việc giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các TTHC thuộc thẩm quyền.	Văn phòng Bộ	Vụ Pháp chế; Vụ Tổ chức cán bộ; các đơn vị thuộc Bộ	Danh mục TTHC được phân cấp, ủy quyền; văn bản hướng dẫn thực hiện	Thường xuyên
13	Chủ trì theo dõi, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tổng hợp các khó khăn, vướng mắc liên quan đến nguồn nhân lực thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính đã được phân quyền, phân cấp cho địa phương bảo đảm thông suốt, không xảy ra tình trạng gián đoạn, chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ và các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo kết quả khó khăn, vướng mắc được tiếp nhận.	Hàng năm
14	Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ, Vụ Tổ	Kế hoạch, chương trình	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian hoàn thành
	cho đội ngũ công chức trực tiếp giải quyết TTHC; bảo đảm năng lực thực thi đồng đều giữa các đơn vị, địa phương sau khi tiếp nhận thẩm quyền.		chức cán bộ và Vụ Pháp chế	đào tạo, bồi dưỡng đã triển khai	

V. TRUYỀN THÔNG, XỬ LÝ VƯỚNG MẮC VÀ BÁO CÁO

15	Thường xuyên theo dõi, nắm bắt, tổng hợp và xử lý các khó khăn, vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến thủ tục hành chính (TTHC); chủ động lồng ghép nội dung này trong các chương trình, hội nghị, hoạt động chuyên môn và các kênh làm việc với doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng thuộc lĩnh vực phụ trách. Qua đó, kịp thời nhận diện các điểm nghẽn, bất cập trong quá trình thực hiện TTHC, tổng hợp và đề xuất giải pháp tháo gỡ, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách TTHC và tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ và Vụ Pháp chế	Báo cáo kết quả kiến nghị được tiếp nhận, xử lý	Thường xuyên
16	Tổ chức truyền thông về nhiệm vụ, giải pháp cải cách TTHC của Bộ; công khai kết quả cắt	Tạp chí Công Thương,	Văn phòng Bộ, Cục Khoa học, Công nghệ và	Tin, bài truyền thông; nội dung công khai trên	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian hoàn thành
	giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.	Báo Công Thương	Chuyên đổi số và các đơn vị thuộc Bộ	Cổng thông tin điện tử	
17	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình, tiến độ thực hiện Kế hoạch; tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP trong báo cáo kiểm soát TTHC định kỳ theo tháng, quý, năm của Bộ, gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.	Văn phòng Bộ	Vụ Pháp chế và các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo kiểm soát TTHC định kỳ gửi Bộ Tư pháp	Định kỳ theo quy định

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Cục, Vụ, đơn vị thuộc Bộ chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện; báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, năm (trước ngày 20 hằng tháng, trước ngày 20 tháng cuối quý, trước ngày 20 tháng 6 và trước ngày 20 tháng 12 hằng năm) hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện, gửi Văn phòng Bộ để tổng hợp.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Bộ trưởng (qua Văn phòng Bộ) để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

3. Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các Cục, Vụ, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP vào báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính định kỳ của Bộ, gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.